1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) Hình hộp chữ nhật có ..... mặt, ... đỉnh, ... cạnh.

b) Hình lập phương có ..... mặt là các hình vuông bằng nhau.

2. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật là tổng diện tích 4 mặt bên của hình hộp chữ nhật. ☐

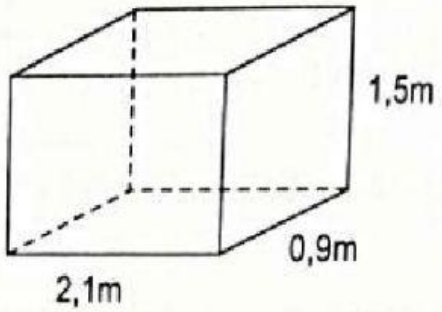
b) Muốn tính diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật, ta lấy diện tích mặt đáy nhân với chiều cao. ☐

3. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật bên là :

A. $4,5m^2$ B. 4,5m

C. 9m D. $9m^2$



4. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 2,1m, chiều cao 1,5m và diện tích xung quanh là $9m^2$. Tính diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) Muốn tính diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật, ta lấy diện tích xung quanh cộng với diện tích hai đáy. ☐

b) Muốn tính diện tích toàn phần của hình lập phương, ta lấy diện tích một mặt nhân với 4. ☐

LIVEWORKSHEETS

6. Viết số đo thích hợp vào ô trống :

Hình lập phương	Độ dài cạnh	Diện tích xung quanh	Diện tích toàn phần
(1)	35dm		
(2)	16cm		

7. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Một hình hộp chữ nhật có đáy là hình vuông cạnh 5dm và có diện tích xung quanh $300dm^2$.

a) Chiều cao của hình hộp chữ nhật là :

A. 60dm B. 30dm C. 15dm D. 12dm

b) Diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật là :

A. $325dm^2$ B. 350dm C. $350dm^2$ D. $305dm^2$

8. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Một hình lập phương có diện tích xung quanh là $324cm^2$. Chiều dài cạnh của hình lập phương đó là :

A. 9dm B. 9cm C. 9mm D. 6cm

9. Một hình lập phương có cạnh là 7cm. Tính diện tích xung quanh của hình lập phương đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

10. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Hình lập phương $\mathcal{A}$ có cạnh dài 3cm, hình lập phương $\mathcal{B}$ có cạnh dài 6cm. Diện tích xung quanh hình lập phương $\mathcal{B}$ gấp mấy lần diện tích xung quanh hình lập phương $\mathcal{A}$?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

LIVEWORKSHEETS

Phần 1. Bài tập trắc nghiệm

1. Đúng ghi Đ ; sai ghi S.

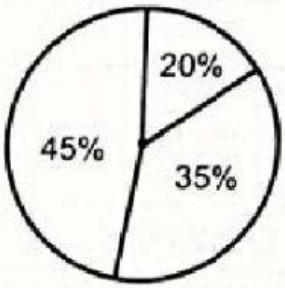
Biểu đồ dưới đây nói về tỉ số phần trăm số học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của một huyện.

Số học sinh tiểu học : 45% Số học sinh trung học cơ sở : 35%

Số học sinh trung học phổ thông : 20%



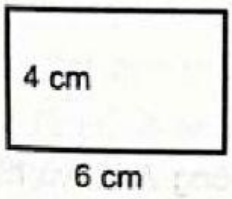
Bạn An vẽ ☐

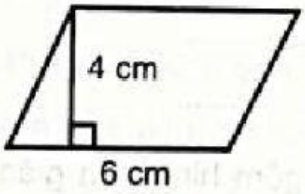


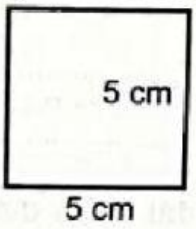
Bạn Bình vẽ ☐

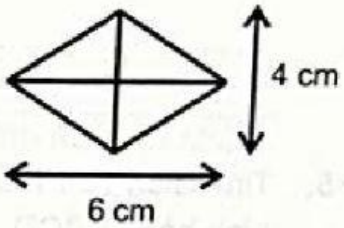
2. Khoanh vào trước câu trả lời đúng.

Trong bốn hình dưới đây, hình nào có diện tích lớn nhất ?



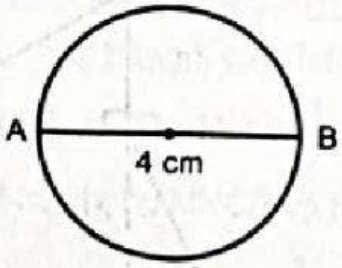


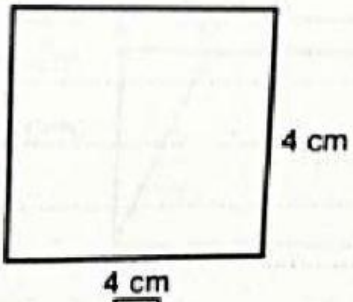




A. Hình chữ nhật B. Hình bình hành C. Hình vuông D. Hình thoi

3. Đúng ghi Đ ; sai ghi S.





a) Diện tích hình tròn bằng diện tích hình vuông. ☐

b) Diện tích hình tròn lớn hơn diện tích hình vuông. ☐

c) Diện tích hình tròn bé hơn diện tích hình vuông. ☐

LIVEWORKSHEETS